



TUẦN MỞ ĐẦU

LÀM QUEN VỚI TRƯỜNG LỚP, BẠN BÈ;  
LÀM QUEN VỚI ĐỒ DÙNG HỌC TẬP

(2 tiết)

I MỤC TIÊU

Giúp HS:

- Làm quen với trường, lớp.
- Biết cách làm quen, kết bạn. Hiểu và gắn gũi bạn bè trong lớp, trong trường.
- Gọi đúng tên, hiểu công dụng và biết cách sử dụng đồ dùng học tập.
- Phát triển kĩ năng nói, thêm tự tin khi giao tiếp.
- Có kĩ năng quan sát, nhận biết nhân vật và suy đoán nội dung tranh minh hoạ.
- Yêu quý lớp học - nơi diễn ra những hoạt động học tập thú vị.

II CHUẨN BỊ

- Nắm vững các nguyên tắc giao tiếp khi chào hỏi, giới thiệu, làm quen.
- Biết một số từ ngữ chỉ đồ dùng học tập trong các phương ngữ (chẳng hạn ở miền Nam, *cái bút* gọi là *cái viết*, *cái tẩy* gọi là *cục gôm*,...).
- Hiểu công dụng và cách sử dụng đồ dùng học tập cần thiết đối với HS như sách vở, phấn bảng, bút mực, bút chì, thước kẻ, gọt bút chì, tẩy,... Hiểu thêm công dụng và cách sử dụng một số đồ dùng học tập khác (đồ dùng không bắt buộc) như bộ thẻ chữ cái, máy tính bảng,...

III HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

TIẾT 1

1. Khởi động

- a. Trường hợp GV và HS chưa làm quen với nhau
  - GV chúc mừng HS đã được vào lớp 1.

- GV giới thiệu bản thân: họ tên, tuổi tác, sở thích,... (Tạo không khí thân tình bằng cách cho phép HS hỏi điều gì đó về GV.)
- b. Trường hợp GV và HS đã làm quen với nhau: GV bỏ qua bước khởi động và có thể thay thế bằng một trò chơi phù hợp.

## 2. Làm quen với trường lớp

- HS quan sát tranh trong SHS (trang 7) và trả lời các câu hỏi: *Tranh vẽ cảnh ở đâu, vào thời điểm nào? Khung cảnh gồm những gì?* Một số (2 – 3) HS trả lời.
- GV và HS thống nhất câu trả lời.
- HS kể tên những phòng, những dãy nhà có trong trường mình (có thể dựa theo nội dung GV đã giới thiệu (trước buổi học) về trường.
- GV nhắc nhở HS thực hiện tốt những quy định của trường lớp. (Ví dụ: Đứng lên chào khi thấy, cô giáo bước vào lớp (tư thế ngay ngắn, có thể nói lời chào: “Chúng em chào cô/ thầy ạ”), giữ trật tự trong giờ học, giữ gìn vệ sinh chung,...; động viên, lưu ý HS một số vấn đề về học tập, rèn luyện.
- HS trao đổi ý kiến (nếu có).

## 3. Làm quen với bạn bè

- HS quan sát tranh trong SHS (trang 7) và trả lời các câu hỏi: *Tranh vẽ những ai? Các bạn học sinh đang làm gì? Đến trường học, Hà và Nam mới biết nhau. Theo em, để làm quen, các bạn sẽ nói với nhau thế nào?...* Một số (4 – 5) HS trả lời.
- GV và HS thống nhất câu trả lời.
- GV giới thiệu chung về cách làm quen với bạn mới: chào hỏi, giới thiệu bản thân.
- HS chia nhóm đôi, đóng vai trong tình huống làm quen nhau. (Có thể đóng vai theo nhóm 4: bốn bạn tự giới thiệu về bản thân. Dựa vào điều nghe được, từng HS lần lượt giới thiệu về bạn bên cạnh cho người còn lại (trong nhóm) nghe.)
- Đại diện một nhóm đóng vai trước cả lớp, GV và HS nhận xét.
- GV có thể giới thiệu thêm: Vào lớp 1, các em được làm quen với trường lớp, với bạn mới, ở trường được thấy cô dạy đọc, dạy viết, dạy làm toán, chỉ bảo mọi điều, được vui chơi cùng bạn bè. Về nhà (tranh trang 6), em cùng bạn đọc sách, truyện, chơi xếp chữ,...

## TIẾT 2

## 4. Làm quen với đồ dùng học tập

- HS quan sát tranh và gọi tên các đồ dùng học tập. Một số (5 – 7) HS trình bày.
- GV đọc tên từng đồ dùng học tập, HS đưa ra đồ dùng học tập tương ứng.
- HS quan sát tranh, trao đổi (theo nhóm) về công dụng và cách sử dụng đồ dùng học tập: *Trong mỗi tranh, bạn HS đang làm gì? Mỗi đồ dùng học tập dùng vào việc gì?...* (Một bạn HS đang dùng SHS trong giờ học → sách để học; một bạn cầm thước kẻ và kẻ lên giấy → thước để kẻ, vẽ nên đường thẳng; một bạn dùng bút chì tô chữ trong vở → bút chì để tô; một bạn dùng bút mực viết chữ “a” vào vở → bút mực để viết;

hình ảnh gọt bút chì → gọt bút chì để bút nhọn hơn; hình ảnh dùng tẩy để xoá một nét trong bức tranh tự vẽ → tẩy để xoá đi những chỗ không cần thiết,...)

- Một số (2 – 3) HS nói về các đồ dùng học tập mà mình đang có.
- GV và HS nhận xét.
- GV chốt công dụng và hướng dẫn cách giữ gìn các đồ dùng học tập: Phải làm thế nào để giữ sách vở không bị rách hay quần mép? Có cần cho bút vào hộp không? Vì sao? Muốn kẻ vào vở, phải đặt thước như thế nào? Làm gì để thước kẻ không bị cong vẹo, sút mẻ? Khi nào phải gọt lại bút chì?,...
- HS thực hành sử dụng các đồ dùng học tập.

### 5. Củng cố

- HS giải câu đố về đồ dùng học tập (có hình ảnh gợi ý):
  - + *Áo em có đủ các màu  
Thân em trắng muốt, như nhau thẳng hàng.  
Mông, dày là ở số trang  
Lời thầy cô, kiến thức vàng trong em. (Quyển vở)*
  - + *Gọi tên, vẫn gọi là cây  
Nhưng đâu có phải đất này mà lên.  
Suốt đời một việc chẳng quên  
Giúp cho bao chữ nối liền với nhau. (Cái bút)*
  - + *Không phải bò  
Chẳng phải trâu  
Uống nước ao sâu  
Lên cây ruộng cạn. (Bút mực)*
  - + *Ruột dài từ mũi đến chân  
Mũi mòn, ruột cũng dần dần mòn theo. (Bút chì)*
  - + *Mình tròn thân trắng  
Dáng hình thon thon  
Thân phận còn con  
Mòn dần theo chữ. (Viên phấn)*
  - + *Nhỏ như cái kẹo  
Dẻo như bánh giầy  
Ở đâu mực dầy  
Có em là sạch. (Cái tẩy)*
  - + *Cái gì thường vẫn để đo  
Giúp anh học trò kẻ vẽ thường xuyên? (Cái thước kẻ)*

- GV nhận xét chung giờ học, khen ngợi và động viên HS.
- GV lưu ý HS ôn lại bài vừa học.
- GV khuyến khích HS tìm thêm các đồ dùng học tập khác, chỉ ra công dụng của chúng và khuyến khích HS thực hành giao tiếp ở nhà.